

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CAO HỌC

Ngành: SINH THÁI HỌC

ÁP DỤNG KHÓA NĂM 2020

(Đính kèm Quyết định số 1731/QĐ-KHTN, ngày 14/12/2020)

1. Loại chương trình đào tạo:

- Chương trình nghiên cứu (*dưới đây gọi là Phương thức 1 – PT1*)
- Chương trình định hướng nghiên cứu (*dưới đây gọi là Phương thức 2 – PT2*)
- Chương trình định hướng ứng dụng (*dưới đây gọi là Phương thức 3 – PT3*)

2. Khung chương trình:

a. Thời gian đào tạo: chính qui 2 năm (24 tháng)

b. Cấu trúc chương trình đào tạo:

Loại chương trình	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ			Luận văn
		Kiến thức chung (triết, ngoại ngữ)	Kiến thức cơ sở và CN		
			Bắt buộc	Tự chọn	
Phương thức 1	60	3	11	26	20
Phương thức 2	60	3	11	36	10
Phương thức 3	60	3	11	39	7

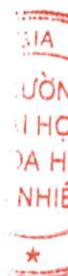
c. Khung chương trình:

Stt	Mã MH	Tên môn học	Số tín chỉ		
			Tổng số	LT	TH, TN, TL
A		Phần kiến thức chung			
1	MTR	Triết học	3	3	0
2	MNN	Ngoại ngữ			
B		Phần kiến thức cơ sở và chuyên ngành			
B.1		<i>Môn học bắt buộc</i>			
1.	MNC	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	2	0
2.	MSH004	Seminar về Tài nguyên sinh vật	3	3	0
3.	MSH001	Sinh học bảo tồn	3	2	1
4.	MSH155	Thực tập chuyên đề Sinh thái học	3	0	3
B.2		<i>Môn học tự chọn</i>			
B2.1		Nhóm kiến thức về sinh thái			



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM

5.	MSH029	Các vấn đề mới trong Sinh thái học	3	3	0
6.	MSH157	Các hệ sinh thái nhạy cảm	3	2	1
7.	MSH166	Chiến lược thích ứng của sinh vật với biến đổi khí hậu	3	2	1
8.	MSH160	Độc chất học và các hệ sinh thái	3	2	1
9.	MSH128	Dòng vật chất trong hệ sinh thái	3	2	1
10.	MSH159	Hệ sinh thái đất ngập nước	3	2	1
11.	MSH005	Hệ sinh thái rừng nhiệt đới và quản trị hợp lý	3	2	1
12.	MSH018	Sinh thái biển	3	2	1
13.	MSH014	Sinh thái đất	3	2	1
B2.2		Nhóm kiến thức về quản lý, bảo tồn và phục hồi hệ sinh thái			
14.	MSH181	Chỉ thị sinh học	3	2	1
15.	MSH156	Phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên	3	2	1
16.	MSH165	Quan trắc đa dạng sinh học	3	2	1
17.	MSH162	Quản trị tài nguyên tự nhiên	3	2	1
18.	MSH013	Sinh thái học và quản lý các loài xâm lấn	3	2	1
19.	MSH019	Thủy sinh học và quản lý môi trường nước	3	2	1
		<i>Môn học tự chọn</i>			
B.2.3		Nhóm kỹ năng quan trắc và đánh giá hệ sinh thái			
20.	MSH167	Kỹ thuật đánh giá sức khỏe hệ sinh thái	3	2	1
21.	MSH171	Kỹ thuật và phương pháp trong Sinh thái và Tiến hóa phân tử	3	2	1
22.	MSH168	Kỹ thuật viễn thám và hệ thống thông tin địa lý trong quản trị tài nguyên tự nhiên	3	2	1
23.	MSH020	Phương pháp nghiên cứu xã hội học trong sinh thái học	3	2	1
24.	MSH028	Ứng dụng tin học trong thống kê sinh học	3	2	1
		Môn tự chọn bổ sung cho NĐT 3			
		Môn học tự chọn hay bắt buộc của các ngành thạc sĩ khác thuộc khoa Sinh học – CNSH	≤ 15		



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM

C	MLV	Luận văn tốt nghiệp			
1	PT 1	Luận văn + Bài báo khoa học (*)			
2	PT 2	Luận văn			
3	PT 3	Luận văn			

(*) Bài báo khoa học:

- Trước khi bảo vệ luận văn thạc sĩ học viên phải là tác giả chính (*đứng tên đầu trong nhóm tác giả*) của ít nhất 1 bài báo khoa học công bố nội dung hoặc một phần nội dung nghiên cứu của luận văn. Bài báo phải được đăng hoặc chấp nhận đăng trong các Tạp chí, Kỷ yếu khoa học được tính điểm thuộc danh mục do Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước qui định.

- Tên Trường đại học Khoa học Tự nhiên, tên ĐHQG-HCM phải ghi vào thông tin tên học viên trong các bài báo khoa học, cách trình bày như sau:

Tiếng Việt:

Ví dụ họ tên học viên: Nguyễn Văn A ^{(1), (2), (3)}

(1) PTN cấp khoa hoặc/Bộ môn (nếu có nhu cầu ghi), **PTN cấp Trường/Trung tâm/Viện/Khoa, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam** (hai cấp độ tổ chức được in đậm là bắt buộc phải ghi; cấp PTN thuộc Khoa/Bộ môn là không bắt buộc)

(2) Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

(3) Đơn vị ngoài (do học viên đăng ký, có xác nhận của CBHD trong đề cương)

Tiếng Anh:

Ví dụ họ tên học viên: Nguyen Van A ^{(1), (2), (3)}

(1) Laboratory.../Department..., **Laboratory/Center/Institute/Faculty, University of Science, Ho Chi Minh City, Vietnam** (hai cấp in đậm là bắt buộc phải ghi)

(2) Vietnam National University, Ho Chi Minh City, Vietnam

(3) Others

